

ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG GÁNH NẶNG THUẾ CỦA DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA

Chi phí tuân thủ thuế của doanh nghiệp được cấu thành bởi các yếu tố cơ bản mà doanh nghiệp phải thực hiện như thời gian lưu giữ hóa đơn; tập hợp hóa đơn; kê khai thuế giá trị gia tăng; kê khai thuế thu nhập doanh nghiệp; tính toán số thuế phải nộp và nộp thuế; in hóa đơn; lập hồ sơ xin hoàn thuế; khiếu nại về thuế và chờ giải quyết; chi phí mua tài liệu hoặc tham gia khóa học về thuế; thuê tư vấn thuế bên ngoài; chi phí đi lại.

Việc tập hợp hóa đơn, chứng từ để chuẩn bị kê khai là bước đầu tiên và cũng quan trọng nhất trong quá trình kê khai thuế. Bởi nếu tập hợp thiếu hóa đơn, chứng từ thì doanh nghiệp sẽ tính toán sai số thuế phải nộp, dẫn tới rủi ro bị phạt tiền. Tiếp theo doanh nghiệp phải điền thông tin và tờ khai. Sau khi tập hợp hóa đơn chứng từ, doanh nghiệp thực hiện việc điền thông tin vào tờ khai từng loại thuế. Đối với thuế giá trị gia tăng thì phải điền thêm thông tin vào ít nhất 2 bảng kê hóa đơn đầu ra và đầu vào. Đối với thuế thu nhập doanh nghiệp, tờ khai thuế phải kèm theo phụ lục kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Việc tính toán số thuế phải nộp cũng đòi hỏi nhiều thời gian, đặc biệt đối với thuế thu nhập doanh nghiệp.

Ngoài thời gian kê khai, nộp thuế, để thực hiện nghĩa vụ thuế, doanh nghiệp phải thực hiện một số hoạt động khác như tập hợp, lưu giữ hóa đơn, in hóa đơn, lập hồ sơ xin hoàn thuế, khiếu nại và phục vụ thanh tra thuế. Bên cạnh đó, nhiều doanh nghiệp còn phải bỏ ra các chi phí liên quan tới việc thực hiện nghĩa vụ thuế như: thuê tư vấn thuế bên ngoài, hoặc phải có nhân viên kế toán thuế riêng; tham gia các khóa học hoặc mua tài liệu để nâng cao hiểu biết về thuế.

Như vậy, gánh nặng chi phí tuân thủ của doanh nghiệp gồm các bộ phận cấu thành: thời gian lưu giữ hóa đơn; tập hợp hóa đơn; kê khai thuế giá trị gia tăng; kê khai thuế thu nhập doanh nghiệp; tính toán số thuế phải nộp và nộp thuế; in hóa đơn; lập hồ sơ xin hoàn thuế; khiếu nại về thuế và chờ giải quyết; chi phí mua tài liệu hoặc tham gia khóa học về thuế; thuê tư vấn thuế bên ngoài; chi phí đi lại. Sự thay đổi thường xuyên của chính sách thuế khiến doanh nghiệp phải mua tài liệu về thuế, hoặc cử nhân viên tham gia khóa học về thuế, tần suất

kê khai thuế, số lượng thông tin phải cung cấp; quy trình giải quyết hoàn thuế và khiếu nại, quy định nhiều mức thuế suất thuế giá trị gia tăng.

Ngoài các yếu tố trên còn có các yếu tố khác như: quy định về các khoản tạm nộp; quy định miễn, giảm thuế phức tạp, các quy định về tạm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp nhiều khi rất phiền toái vì có năm, đầu năm doanh nghiệp lãi, phải nộp thuế nhưng cuối năm lỗ, thế là phải làm hồ sơ xin hoàn thuế đã nộp. Thời gian hoàn thuế lâu nên cũng ảnh hưởng tới vốn kinh doanh của doanh nghiệp.

Nhiều trường hợp doanh nghiệp đến đây thuê tư vấn thuế không biết doanh nghiệp mình được hưởng các ưu đãi về thuế như các khoản thu nhập miễn thuế, thuế suất nên doanh nghiệp phải làm hồ sơ xin ưu đãi thuế.; trường hợp doanh nghiệp không biết hàng hóa của doanh nghiệp mình thuộc đối tượng chịu thuế 5% hay 10% nên kê khai sai, khi cơ quan thuế phát hiện thì đã muộn, khi đó doanh nghiệp phải chịu mọi tổn thất.

Đối với doanh nghiệp có tư cách pháp nhân có nhiều quy định về kê khai, nộp thuế rất khác nhau giữa hai loại hình doanh nghiệp này. Bước này gồm hai công đoạn:

Thứ nhất, thông tin chung về doanh nghiệp. Thông tin quan trọng nhất là doanh thu trung bình hàng năm, vì đây là căn cứ để phân loại doanh nghiệp nhỏ và vừa theo mục đích quản lý thuế.

Thứ hai, thông tin về các hoạt động của doanh nghiệp liên quan tới nghĩa vụ thuế. Những thông tin này được sử dụng để đánh giá gánh nặng thuế của doanh nghiệp.

Thứ ba, đánh giá của doanh nghiệp đối với các yếu tố ảnh hưởng tới gánh nặng thuế. Những thông tin ở phần này sẽ cung cấp cho luận án cơ sở để tìm ra những nguyên nhân tạo ra gánh nặng thuế của doanh nghiệp.

Thứ tư, đánh giá của doanh nghiệp đối với một số hỗ trợ của chính sách thuế hiện nay. Những thông tin thu được ở nội dung này sẽ gợi ý những hỗ trợ nào cần được phát huy, những hỗ trợ cần phải thay đổi như chi phí tuân thủ thuế của doanh nghiệp nhỏ và vừa như chi phí thời gian, chi phí bằng tiền để thực hiện nghĩa vụ thuế, các yếu tố ảnh hưởng đến chi phí tuân thủ thuế.

Doanh nghiệp đầu tư cho chi phí tuân thủ thuế gồm chi phí thời gian cho các hoạt động: thời gian kê khai, nộp thuế giá trị gia tăng; thời gian kê khai, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp và thời gian hoàn thuế, giải quyết khiếu nại về thuế; thời gian phục vụ thanh tra thuế.

Thông thường thời gian thực hiện nghĩa vụ thuế giá trị gia tăng là thời gian hoàn thành hồ sơ khai thuế giá trị gia tăng. Doanh nghiệp có thời gian kê khai thuế ít nhất là 18 giờ/năm, và doanh nghiệp có thời gian kê khai thuế nhiều nhất là 96 giờ/năm. Thời gian kê khai thuế của doanh nghiệp phụ thuộc chủ yếu vào số lượng giao dịch và trình độ của đội ngũ kế toán. Số lượng giao dịch lớn đòi hỏi doanh nghiệp phải tốn nhiều thời gian lập bảng kê. Trình độ đội ngũ nhân viên kế toán cũng ảnh hưởng tới thời gian kê khai thuế.

Thời gian in hóa đơn phụ thuộc chủ yếu vào số lượng giao dịch của doanh nghiệp vì những doanh nghiệp thương mại, do số lượng giao dịch lớn nên thời gian in hóa đơn cũng tiêu tốn khá nhiều thời gian. Thời gian in hóa đơn trung bình là 17,1 giờ/năm.

Thời gian tính số thuế giá trị gia tăng phải nộp trung bình là 8,8 giờ/năm. Trong đó thấp nhất là 3,6 giờ/năm, cao nhất là 24 giờ/năm. Thời gian tính số thuế giá trị gia tăng phải nộp phụ thuộc chủ yếu vào số lượng giao dịch và trình độ của nhân viên kế toán thuế.

Như vậy thời gian kê khai thuế giá trị gia tăng trung bình của doanh nghiệp là 60,1 giờ/năm. Trong đó doanh nghiệp có doanh thu dưới 50 tỷ đồng là 41 giờ/năm và đối với doanh nghiệp có doanh thu trên 50 tỷ đồng là 95,1 giờ/năm.

Thời gian kê khai thuế thu nhập doanh nghiệp

Thời gian kê khai thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm: thời gian lập hồ sơ khai thuế, thời gian tính toán số thuế phải nộp. Kết quả khảo sát cụ thể như sau:

Thứ nhất, thời gian lập hồ sơ khai thuế. Cũng giống như kê khai thuế giá trị gia tăng, việc kê khai thuế thu nhập doanh nghiệp cũng tiêu tốn khá nhiều thời gian của doanh nghiệp. Thời gian khai thuế thu nhập doanh nghiệp cũng phụ thuộc nhiều vào quy mô và số lượng giao dịch của doanh nghiệp. Thời gian trung bình lập hồ sơ khai thuế thu nhập doanh nghiệp là 17,6 giờ/năm. Trong đó doanh nghiệp có doanh thu dưới 50 tỷ đồng là 17,4 giờ/năm và đối với doanh nghiệp có doanh thu trên 50 tỷ đồng là 19,2 giờ/năm.

Thứ hai, thời gian tính số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp. Do mức độ phức tạp trong tính số thuế phải nộp cao hơn, nên thời gian để tính số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp lớn hơn. Nhưng do số lần kê khai thuế thu nhập doanh nghiệp ít hơn (4 lần/năm) nên thời gian tính số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm ít hơn.

Thời gian trung bình để tính số thuế thu nhập doanh nghiệp là 9,5 giờ/năm. Trong đó doanh nghiệp có doanh thu dưới 50 tỷ đồng là 9,3 giờ/năm và đối với doanh nghiệp có doanh thu trên 50 tỷ đồng là 11,2 giờ/năm.

Như vậy thời gian kê khai thuế thu nhập doanh nghiệp trung bình của doanh nghiệp là 22,8 giờ/năm. Trong đó doanh nghiệp có doanh thu dưới 50 tỷ đồng là 26,7 giờ/năm và đối với doanh nghiệp có doanh thu trên 50 tỷ đồng là 30,4 giờ/năm.

Ngoài thời gian kê khai thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp, doanh nghiệp thường xuyên thực hiện công việc tập hợp, lưu giữ hóa đơn chứng từ để phục vụ việc kê khai nộp thuế. Công việc này đòi hỏi sự tỉ mỉ, khoa học, do vậy tiêu tốn nhiều thời gian của doanh nghiệp.

Thời gian tập hợp, lưu giữ hóa đơn chứng từ

Để lập hồ sơ khai thuế, doanh nghiệp phải tập hợp hóa đơn. Chính vì vậy, bên cạnh việc lập hồ sơ khai thuế, việc lưu giữ hóa đơn chứng từ cũng là một hoạt động đòi hỏi nhiều thời gian của doanh nghiệp.

Kết quả khảo sát cho thấy thời gian tập hợp, lưu giữ hóa đơn chứng từ trung bình của doanh nghiệp nhỏ và vừa là 191 giờ/năm; thấp nhất là 80 giờ/năm, cao nhất là 360 giờ/năm. Trong đó doanh nghiệp có doanh thu dưới 50 tỷ đồng là 181,2 giờ/năm và đối với doanh nghiệp có doanh thu trên 50 tỷ đồng là 247,8 giờ/năm.

Thu thập hóa đơn, ghi chép và lưu giữ sổ sách kế toán được xem là khâu mất nhiều thời gian nhất của doanh nghiệp. Hoạt động này cũng phụ thuộc nhiều vào trình độ quản lý và trình độ của đội ngũ kế toán. Việc lưu giữ, sắp xếp hóa đơn một cách khoa học sẽ giảm bớt được những sai sót khi kê khai thuế. Vì vậy, việc nâng cao trình độ nhân viên kế toán cũng góp phần giảm thời gian kê khai, nộp thuế cho doanh nghiệp.

Thời gian thực hiện thanh toán tiền thuế chiếm 68,3%. Số còn lại thực hiện nộp thuế trực tiếp bằng tiền mặt. Đối với doanh nghiệp thực hiện thanh toán điện tử (thông qua tin nhắn hoặc chuyển khoản) thì thời gian thực hiện là không đáng kể, nhưng phát sinh chi phí giao dịch. Đối với doanh nghiệp thực hiện thanh toán trực tiếp bằng tiền mặt thì phải tới tận nơi nộp thuế (kho bạc địa phương). Thời gian đi lại, chờ đợi lớn hơn nhiều. Thời gian nộp thuế trung bình trong năm là 21,36 giờ/năm; nhỏ nhất là 12 giờ/năm; lớn nhất là 30 giờ/năm.

Thời gian hoàn thuế và giải quyết khiếu nại

Thứ nhất, thời gian lập hồ sơ xin hoàn thuế giá trị gia tăng giá trị gia tăng là 2,4 giờ; thấp nhất là 1,5 giờ và cao nhất là 4 giờ. Thời gian trung bình từ khi nộp hồ sơ hoàn thuế tới khi nhận được số thuế là 34 ngày; thấp nhất là 15 ngày và cao nhất là 60 ngày.

Việc chậm nhận được tiền hoàn thuế cũng là một yếu tố làm tăng chi phí tuân thủ thuế của doanh nghiệp bởi nếu nhận được tiền hoàn thuế sớm, doanh nghiệp có thể đầu tư, sản xuất kinh doanh sinh lời.

Thứ hai, thời gian giải quyết khiếu nại. Thời gian chờ đợi kết quả khiếu nại cũng làm tăng chi phí tuân thủ thuế của doanh nghiệp. Theo quy định hiện nay, doanh nghiệp được quyền khiếu nại với các quyết định về thuế của cơ quan quản lý thuế. Để khiếu nại về thuế, doanh nghiệp phải làm thủ tục khiếu nại thuế và chờ đợi quyết định từ cơ quan quản lý thuế. Thời gian chờ đợi kết quả khiếu nại càng lâu càng tiêu tốn nhiều chi phí của doanh nghiệp khi tuân thủ nghĩa vụ thuế. Kết quả khảo sát cho thấy Theo kết quả khảo sát, có 42 doanh nghiệp trả lời (tương đương 10,65%), thời gian trung bình để hoàn tất thủ tục khiếu nại về thuế là 2,8 giờ; thấp nhất là 2 giờ và cao nhất là 5 giờ. Thời gian chờ đợi kết quả khiếu nại về thuế trung bình là 84 ngày, thấp nhất là 35 ngày, nhiều nhất là 194 ngày.

Như vậy, thời gian giải quyết khiếu nại về thuế rất lớn. Do vậy, để góp phần giảm gánh nặng chi phí tuân thủ thuế thì cần thiết phải rút ngắn thời gian giải quyết khiếu nại về thuế cho doanh nghiệp.

Thời gian phục vụ công tác thanh tra thuế

Hoạt động thanh tra thuế là hoạt động cơ bản của cơ quan thuế nhằm hạn chế rủi ro trốn thuế. Tuy nhiên để phục vụ công tác thanh tra thuế, doanh nghiệp phải chuẩn bị các loại giấy tờ để giải trình, tiếp đón cán bộ thanh tra thuế. Thời

gian tiếp đón Thanh tra thuế và cung cấp thông tin phục vụ việc thanh tra của doanh nghiệp.

Thời gian trung bình để phục vụ công tác thanh tra thuế là 5,7 giờ/lần; ít nhất là 3 giờ/lần và nhiều nhất là 12 giờ/lần.

Như vậy, gánh nặng chi phí tuân thủ thuế của doanh nghiệp là khá lớn. Tổng thời gian để thực hiện các hoạt động thường xuyên gồm có: thời gian kê khai thuế giá trị gia tăng, thời gian kê khai thuế thu nhập doanh nghiệp và thời gian tập hợp, lưu giữ hóa đơn, chứng từ là 289,7 giờ/năm; đối với doanh nghiệp có doanh thu dưới 50 tỷ đồng là 275,4 giờ/năm; đối với doanh nghiệp có doanh thu trên 50 tỷ đồng là 373,3 giờ/năm. Ngoài thời gian thực hiện những công việc trên, doanh nghiệp còn phải tiêu tốn thời gian cho các hoạt động khác như nộp thuế vào kho bạc, thời gian xin hoàn thuế, khiếu nại về thuế, thời gian phục vụ thanh tra thuế.

Chi phí bằng tiền để thực hiện nghĩa vụ thuế

Bên cạnh chi phí thời gian, doanh nghiệp cũng phải bỏ ra chi phí bằng tiền để thực hiện nghĩa vụ thuế cho các hoạt động chi phí thuê tư vấn thuế bên ngoài; chi phí tiền lương trả cho nhân viên kế toán thuế; tiền đi lại; chi phí mua tài liệu hoặc cử nhân viên tham gia khóa học liên quan đến thuế.

Ngoài ra, theo điều tra xã hội học có 5,8% doanh nghiệp thuê tư vấn thuế bên ngoài thực hiện công việc khác trung bình là 24,8 triệu đồng/năm, thấp nhất là 15 triệu đồng/năm và cao nhất là 40 triệu đồng/năm. Lý do doanh nghiệp phải thuê tư vấn thuế bên ngoài chủ yếu là do thiếu nhân viên kế toán thuế và khả năng hạn chế của nhân viên kế toán. Trong đó nguyên nhân do thiếu nhân viên kế toán thuế chiếm 73,25%. Ngoài chi phí thuê tư vấn thuế bên ngoài, doanh nghiệp có thể phải bỏ chi phí cho nhân viên đi học bồi dưỡng nghiệp vụ liên quan tới thuế. Ngoài những chi phí bằng tiền như trả lương kế toán thuế, thuê tư vấn thuế, doanh nghiệp còn phải trả chi phí cho các dịch vụ thuê ngoài như phí chuyển khoản.

Tóm lại, để tìm ra nguyên nhân của gánh nặng chi phí tuân thủ thuế cao, cần phải nghiên cứu đánh giá các yếu tố ảnh hưởng tới thời gian kê khai thuế giá trị gia tăng, trong đó tần suất kê khai thuế giá trị gia tăng là yếu tố ảnh hưởng lớn nhất tới thời gian kê khai thuế giá trị gia tăng, nên việc nghiên cứu giảm tần suất kê khai thuế giá trị gia tăng đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa là rất cần

thiết. Việc giảm tần suất kê khai thuế giá trị gia tăng phụ thuộc rất lớn vào số lượng thông tin cung cấp có ảnh hưởng trung bình tới thời gian kê khai thuế giá trị gia tăng.

Đánh giá các yếu tố ảnh hưởng tới thời gian kê khai thuế thu nhập doanh nghiệp cũng phải kể đến chế độ sổ sách kế toán phức tạp cũng có mức ảnh hưởng khá lớn. Đội ngũ cán bộ kế toán của doanh nghiệp nhỏ và vừa có trình độ yếu kém đã ảnh hưởng rất nhiều đến việc thực hiện các quy định về sổ sách kế toán.

Thuế thu nhập doanh nghiệp là gánh nặng thuế cho doanh nghiệp thông qua số thuế phải nộp. Quy định về tạm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp đang là những khó khăn của doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa. Theo quy định doanh nghiệp phải kê khai, tạm nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hàng quý. Nhiều doanh nghiệp đã nộp thuế ở đầu năm, nhưng cuối năm quyết toán thuế, doanh nghiệp làm ăn thua lỗ nên không phải nộp. Khi đó, doanh nghiệp phải xin hoàn số thuế đã nộp và số thuế này đã ảnh hưởng tới hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Tóm lại, yếu tố thuế suất, chế độ sổ sách kế toán phức tạp, là hai yếu tố của thuế thu nhập doanh nghiệp gây ảnh hưởng lớn nhất tới gánh nặng thuế thu nhập doanh nghiệp và thời gian kê khai thuế thu nhập doanh nghiệp. Chính vì vậy, để giảm gánh nặng thuế cho doanh nghiệp nhỏ và vừa cần có những ưu đãi về thuế suất, áp dụng chế độ kế toán đơn giản.

Như vậy, gánh nặng về thuế của doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam hiện nay còn tồn tại những vấn đề sau:

Kết luận về thực trạng gánh nặng thuế của doanh nghiệp nhỏ và vừa

Thứ nhất: Hàng năm doanh nghiệp nhiều thời gian để thực hiện nghĩa vụ thuế. Thời gian trung bình để thực hiện các hoạt động thường xuyên gồm có: thời gian kê khai thuế giá trị gia tăng, thời gian kê khai thuế thu nhập doanh nghiệp và thời gian tập hợp, lưu giữ hóa đơn, chứng từ là 247 giờ/năm; đối với doanh nghiệp có doanh thu dưới 5 tỷ đồng là 190,7 giờ/năm; đối với doanh nghiệp có doanh thu từ 5 đến 50 tỷ đồng là 279,1 giờ/năm; đối với doanh nghiệp có doanh thu trên 50 tỷ đồng là 373,3 giờ/năm. Ngoài thời gian thực hiện những công việc trên, doanh nghiệp còn phải tiêu tốn thời gian cho các hoạt

động khác như nộp thuế vào kho bạc, thời gian xin hoàn thuế, khiếu nại về thuế, thời gian phục vụ thanh tra thuế.

Bên cạnh những hoạt động trên, doanh nghiệp còn phải mất thời gian thu thập thông tin phục vụ cho công tác thanh tra, thời gian chờ đợi các quyết định về khiếu nại hoặc hoàn thuế. Có tới 20,8% doanh nghiệp cho rằng chi phí về thời gian để thực hiện nghĩa vụ thuế là rất nhiều và 45,3% doanh nghiệp đánh giá là nhiều.

Thứ hai: Ngoài chi phí về thời gian, doanh nghiệp cũng phải trả chi phí bằng tiền để thực hiện nghĩa vụ thuế. Trong đó đáng kể nhất là chi phí trả lương cho nhân viên kế toán thuế, thuê tư vấn bên ngoài, chi phí cử nhân viên kế toán tham gia các khóa học liên quan tới thuế. Kết quả khảo sát cũng cho thấy, mặc dù có sự khác biệt về quy mô nhưng chi phí tuân thủ thuế của doanh nghiệp không có sự khác biệt nhiều. Điều đó cho thấy chi phí tuân thủ thuế sẽ tạo gánh nặng lớn cho doanh nghiệp nhỏ (khi xét tỷ lệ chi phí tuân thủ thuế/số thuế phải nộp; hoặc tỷ lệ chi phí tuân thủ thuế/doanh thu).

Thứ ba: Thời gian tập hợp hóa đơn, chứng từ được doanh nghiệp đánh giá là đóng góp nhiều nhất trong cơ cấu chi phí tuân thủ thuế của doanh nghiệp. Tiếp đó là thời gian kê khai thuế giá trị gia tăng, thời gian chờ đợi quyết định khiếu nại và hoàn thuế, thời gian kê khai thuế thu nhập doanh nghiệp. Điều này gợi ý rằng để giảm chi phí tuân thủ thuế cho doanh nghiệp nhỏ và vừa cần giảm thời gian kê khai thuế giá trị gia tăng, thu nhập doanh nghiệp và giảm thời gian giải quyết quyết các khiếu nại và hoàn thuế.

Thứ tư: Tần suất kê khai cũng được cho là yếu tố ảnh hưởng lớn nhất tới thời gian kê khai thuế giá trị gia tăng. Chính vì vậy cần phải giảm tần suất kê khai thuế giá trị gia tăng để giảm chi phí tuân thủ thuế cho doanh nghiệp

Thứ năm: Số lượng thông tin phải cung cấp có mức ảnh hưởng lớn thứ hai tới thời gian kê khai thuế giá trị gia tăng. Một trong những nguyên nhân là do doanh nghiệp vẫn phải kê khai thuế giá trị gia tăng đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa và dịch vụ không chịu thuế giá trị gia tăng. Vì vậy, dù doanh nghiệp không phải nộp thuế giá trị gia tăng đối với các hoạt động này, nhưng theo quy định vẫn phải kê khai. Điều này làm tăng số lượng thông tin doanh nghiệp phải kê khai, góp phần làm tăng chi phí tuân thủ.

Thứ sáu: Đối với các quy định về thuế suất và chế độ sổ sách kế toán phức tạp, quy định ưu đãi thuế chưa rõ ràng được cho là ba yếu tố lớn nhất tạo ra gánh nặng thuế thu nhập doanh nghiệp. Vì vậy cần có những quy định cụ thể các ưu đãi về thuế suất, áp dụng chế độ kế toán giản đơn áp dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Thứ bảy: Đối với quy định hỗ trợ giảm chi phí tuân thủ thuế cho doanh nghiệp, quy định kê khai thuế điện tử và cho phép doanh nghiệp tự in hóa đơn là hai quy định được doanh nghiệp đánh giá cao nhất. Những hỗ trợ về các thủ tục quản lý thuế và giải quyết khiếu nại bị đánh giá thấp nhất. Doanh nghiệp kém hài lòng nhất với công tác giải quyết khiếu nại của cơ quan quản lý thuế. Do đó trong thời gian tới để góp phần giảm chi phí tuân thủ thuế cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, cơ quan quản lý thuế cần nâng cao hiệu quả quản lý, hỗ trợ tốt hơn cho doanh nghiệp trong việc giải quyết khiếu nại.

